TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 203/2024/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 23 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 213/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Đăng P, sinh năm 1982; Nơi cư trú: D H, phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Anh Lê Quốc H, sinh năm 1979; Nơi cư trú: D H, phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Đăng P, sinh năm 1982 và anh Lê Quốc H, sinh năm 1979.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Đăng P và anh Lê Quốc H có 02 *(hai)* con chung tên là Lê Hải Bảo C, sinh ngày 25/3/2011 và Lê Hải Minh A, sinh ngày 13/12/2023 *(hiện 02 con chung đang sống với chị P)*. Ly hôn, chị P và anh H thống nhất thỏa thuận giao cháu C và cháu A cho chị P tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000 đồng *(mười triệu đồng)*/02 *(hai)* cháu/tháng *(mỗi cháu 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/tháng)*, thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 09/2024 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Đăng P và anh Lê Quốc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Đăng P tự nguyện chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002566 ngày 29/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho chị P 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Anh Lê Quốc H tự nguyện chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn C, huyện T;
- *(Số 03/2009, quyển số 12 ngày 06/01/2008)*
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Tân Sang